

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CHO SINH VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

THE REALITY OF ORGANIZING EXTRACURRICULAR PHYSICAL EDUCATION
AND SPORTS ACTIVITIES FOR STUDENTS OF THE CENTER FOR NATIONAL
DEFENSE AND SECURITY EDUCATION, HANOI UNIVERSITY OF PHYSICAL
EDUCATION AND SPORTS

ThS. Nguyễn Đức Tiến

Trung tâm giáo dục QP&AN - Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy trong lĩnh vực thể dục thể thao, nghiên cứu tiến hành đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trung tâm giáo dục Quốc phòng và An ninh - trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để đề xuất biện pháp tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho sinh viên học tập tại Trung tâm.

Từ khóa: Thực trạng; Hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa; Sinh viên; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội.

Abstract: Using conventional scientific research methods in the field of physical education and sports, the study assessed the current situation of organizing extracurricular physical education and sports activities for students at the Center for National Defense and Security Education, Hanoi University of Physical Education and Sports. The research results are the basis for proposing measures to organize extracurricular physical education and sports activities for students at the Center.

Keywords: Reality; Extracurricular Sports Activities; Students: National Defense and Security Education; Hanoi University of Physical Education and Sports.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công tác giáo dục Quốc phòng và An ninh (GDQP&AN) được xác định là một bộ phận của nền giáo dục quốc dân, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, thống nhất từ trung ương tới cơ sở. Nghị quyết Trung ương 3 (khoá VII) chỉ rõ "Phải tăng cường công tác GDQP&AN cho toàn dân, trước hết là đối với cán bộ các cấp, các ngành của Đảng và Nhà nước và thế hệ trẻ học sinh, sinh viên". Điều 4 Luật Giáo dục Quốc phòng và An ninh quy định về mục tiêu như sau: "Giáo dục cho công dân về kiến thức QP&AN để phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ QP&AN, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa".

Như vậy GDQP&AN cho thế hệ trẻ đang góp phần xây dựng con người có đầy đủ phẩm chất và năng lực để thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục trong thời kỳ mới.

Trung tâm GDQP&AN Trường đại học Sư phạm Thể dục thể thao (TDTT) Hà Nội có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng GDQP&AN cho sinh viên (SV) các trường đại học khu vực Hà Nội, hàng năm đào tạo, bồi dưỡng hàng chục nghìn SV cho các nhà trường. Trong công tác đào tạo, ngoài các nội dung học tập chuyên môn về kiến thức GDQP&AN thì việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho SV được Trung tâm quan tâm, chú trọng. Tuy nhiên, qua khảo sát thực tiễn mô hình quản lý học tập ngoại khóa của SV vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Mô hình đơn lẻ, các môn thể thao chưa phong phú, đa dạng, vấn đề tổ chức, quản lý

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

hoạt động của các câu lạc bộ (CLB) chặt chẽ, gò bó, đặc biệt là không có các chế độ khuyến khích cho SV.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, dựa vào các phân tích ý nghĩa, tầm quan trọng của vấn đề nghiên cứu, chúng tôi tiến hành: “*Đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội*”.

Phương pháp nghiên cứu: Để giải quyết mục tiêu nghiên cứu, đề tài sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, Phương pháp điều tra xã hội học, Phương pháp quan sát sư phạm, Phương pháp toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Kết quả khảo sát nhận thức và thái độ tập luyện TDTT ngoại khóa của SV Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSPTDTT Hà Nội (n=840)

Nội dung	Cán bộ quản lý (n=10)		Giảng viên (n=30)		SV (n=800)	
	n	%	n	%	n	%
Nhận thức về tầm quan trọng của tập luyện TDTT						
Rất quan trọng	10	100.00	30	100.00	295	36.88
Quan trọng	0	0.00	0	0.00	336	42.00
Không quan trọng	0	0.00	0	0.00	169	21.12
Thái độ tập luyện TDTT						
Yêu thích và nhiệt tình tập luyện	5	50.00	30	100.00	288	36.00
Bình thường	4	40.00	0	0.00	341	42.63
Không thích tập luyện	1	10.00	0	0.00	171	21.37

Qua bảng 1 cho thấy: Nhận thức và thái độ tập luyện TDTT của các đối tượng khác nhau rất khác nhau. Cụ thể: 100% cán bộ, giảng viên đã có nhận thức đúng về tầm quan trọng của tập luyện TDTT với sức khỏe, yêu thích và nhiệt tình tập luyện. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của TDTT và không thường xuyên, yêu thích tập luyện TDTT ngoại khóa.

Về nhận thức của SV: Đa số có nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của tập luyện TDTT với sức khỏe (78.88%). Tuy nhiên, vẫn còn 21.88% SV được hỏi cho rằng tập luyện TDTT không quan trọng, 36.00%

2.1. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động TDTT ngoại khóa của sinh viên Trung tâm GDQP&AN trường ĐHSPTDTT Hà Nội

2.1.1. Thực trạng nhận thức và thái độ tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Trung tâm GDQP&AN trường ĐHSPTDTT Hà Nội

Tiến hành đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động TDTT ngoại khóa của SV Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSPTDTT Hà Nội thông qua khảo sát bằng phiếu hỏi 10 cán bộ quản lý, 30 giảng viên và 800 SV tại Trung tâm GDQP&AN, giảng viên Trường ĐHSPTDTT Hà Nội. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

tổng số SV có thái độ tập luyện nghiêm túc, yêu thích và nhiệt tình tập luyện.

Như vậy, có thể thấy một bộ phận SV chưa nhận thức đúng về tầm quan trọng của TDTT và chưa thích tập luyện TDTT.

2.1.2. Thực trạng nhu cầu và động cơ tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa của SV tại Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSPTDTT Hà Nội

Thực trạng nhu cầu và động cơ tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa của SV tại Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSPTDTT Hà Nội được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Kết quả khảo sát nhu cầu và động cơ tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa của SV tại Trung tâm GDQP&AN (n=800)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
1	Nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa (n=800)		
	Có nhu cầu tham gia tập luyện	496	62.00
	Không có nhu cầu tham gia tập luyện	289	36.13
	Không nói rõ ý kiến	15	1.87
2	Các môn thể thao có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa (n= 800)		
	Bóng đá	140	17.5
	Bóng chuyền	122	15.25
	Bóng bàn	78	9.75
	Bóng rổ	108	13.50
	Cầu lông	99	12.38
	Bơi lội	120	15.00
	Dance sport	28	3.5
	Võ thuật	87	10.88
	Các môn thể thao khác	18	2.25
3	Động cơ có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa (n=800)		
	Do yêu thích tập luyện TDTT	385	48.13
	Do nhận thức được tầm quan trọng của TDTT với sức khỏe	368	46.00
	Tập luyện để duy trì, giữ gìn vóc dáng và tăng cường sức khỏe	352	44.00
	Tập luyện để gặp gỡ, giao lưu bạn bè, xả stress	340	42.5
	Tập luyện do bạn bè lôi kéo	315	39.38
	Do bắt buộc phải qua môn học GDTC	301	37.63

Qua bảng 2 cho thấy:

Về nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa của SV học GDQP&AN: Có tới hơn 62% tổng số SV được hỏi có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa. Con số này gần gấp đôi số lượng sinh viên không có nhu cầu tập luyện với 36.13%. Như vậy, đa số SV có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa. Đây là ưu điểm lớn trong việc phát triển phong trào tập luyện TDTT ngoại khóa cho SV Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSPTDTT Hà Nội.

Về các môn thể thao có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa: Đa số SV có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa các môn thể thao hiện đại như Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng rổ, Cầu lông, Điền kinh, Thể dục, Võ thuật... Các môn được yêu thích tập luyện rất đa dạng, nhưng cũng có tính tập trung cao. Đây cũng là một điểm thuận lợi trong định hướng tổ chức các môn thể thao

ngoại khóa cho SV trong Trung tâm giáo dục QP&AN trường ĐHSPTDTT Hà Nội.

Động cơ có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa: Đa số SV có động cơ đúng đắn khi có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa như muốn tập luyện do yêu thích TDTT; Do nhận thức được tầm quan trọng của TDTT với sức khỏe; Tập luyện để duy trì, giữ gìn vóc dáng và tăng cường sức khỏe; Tập luyện để gặp gỡ, giao lưu bạn bè, xả stress. Tuy nhiên, cũng còn một số SV có động cơ tập luyện chưa bền vững như tập luyện do bạn bè lôi kéo hay tập do bắt buộc phải qua môn GDTC.

2.1.3. Thực trạng cơ sở vật chất cho hoạt động TDTT ngoại khóa của SV Trung tâm GDQP&AN trường ĐHSPTDTT Hà Nội

Cơ sở vật chất cho hoạt động TDTT ngoại khóa của SV Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSPTDTT Hà Nội được trình bày tại bảng 3.

Bảng 3. Thực trạng cơ sở vật chất cho hoạt động TDTT ngoại khóa cho SV

TT	Cơ sở vật chất	Số lượng	Chất lượng	Mức độ đáp ứng
1	Nhà thi đấu đa năng	1	Tốt	Cao
2	Nhà tập thể chất	1	Tốt	Cao
3	Bể bơi	1	Tốt	Cao
4	Sân Bóng đá	1	Tốt	Cao
5	Sân Bóng chuyền	4	Tốt	Cao
6	Bàn Bóng bàn	7	Tốt	Cao
7	Sân Bóng rổ	2	Tốt	Cao
8	Sân Cầu lông	4	Tốt	Cao
9	Sân Quần vợt	1	Tốt	Cao
10	Sân tập Điền kinh	1	Tốt	Cao
11	Nhà tập Thể dục	1	Tốt	Cao
12	Võ thuật	1	Tốt	Cao

Qua bảng 3 cho thấy: Trường ĐHSP TDTT Hà Nội là một trường đào tạo chuyên ngành về lĩnh vực GDCT và TDTT nên cơ sở vật chất đảm bảo cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tập luyện TDTT ngoại khóa của SV. Như vậy, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động TDTT của SV tại Trung tâm là rất thuận lợi.

2.1.4. Thực trạng đội ngũ giảng viên hướng dẫn hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên Trung tâm GDQP&AN trường ĐHSP TDTT Hà Nội

Thực trạng đội ngũ giảng viên hướng dẫn hoạt động TDTT ngoại khóa tại Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSP TDTT Hà Nội được trình bày tại bảng 4.

Bảng 4. Thực trạng đội ngũ giảng viên hướng dẫn hoạt động TDTT ngoại khóa cho SV

Trường	Tổng số	Giới tính		Trình độ đào tạo			Thâm niên công tác		Tỷ lệ GV/SV/năm
		Nữ	Nam	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Cử nhân	>10 năm	<10 năm	
Số lượng	25	1	24	1	8	16	20	5	1/3083
Tỷ lệ %	100	4	96	4	32	64	80	20	

Qua bảng 4 cho thấy:

Về số lượng: Tổng số là 25 cán bộ, giảng viên, với 01 giảng viên nữ, 24 giảng viên nam. Tuy nhiên, có tới 19 cán bộ, giảng viên là sỹ quan biệt phái, chỉ có 6 giảng viên được đào tạo về lĩnh vực GDTC và TDTT. Đây là một hạn chế rất lớn đối với Trung tâm vì mỗi khóa đào tạo tại Trung tâm có thể lên tới hàng ngàn SV, điều này có nghĩa, tỷ lệ GV/SV đảm bảo hoạt động TDTT ngoại khóa là rất khó khăn.

Về số lượng giảng viên hướng dẫn các hoạt động TDTT ngoại khóa: Có 6/25 người tương ứng 24% tổng số giảng viên. SV khối Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSP TDTT Hà Nội hiện có nhu cầu tham gia tập luyện

CLB TDTT ngoại khóa nhiều môn thể thao, số lượng tham gia tập luyện các môn cũng nhiều nên số lượng giảng viên hướng dẫn TDTT ngoại khóa như vậy là không nhiều.

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy: đội ngũ giảng viên có thâm niên và trình độ cao nhưng còn thiếu về số lượng, đặc biệt là số lượng giảng viên tham gia hướng dẫn hoạt động TDTT ngoại khóa các môn tại Trung tâm.

2.2. Thực trạng tổ chức hoạt động ngoại khóa các môn thể thao cho SV Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSP TDTT Hà Nội

2.2.1. Thực trạng nội dung tập luyện TDTT ngoại khóa của SV Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSP TDTT Hà Nội

Khảo sát nội dung tập luyện TDTT ngoại khóa của SV thông qua phỏng vấn 800 SV. Kết quả được trình bày tại bảng 5.

Bảng 5. Kết quả khảo sát nội dung tập luyện TDTT ngoại khóa của SV (n=800)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
1	Bóng đá	156	19.50
2	Bóng chuyền	68	8.50
3	Bóng bàn	7	0.88
4	Bóng rổ	108	13.50
5	Cầu lông	120	15.00
6	Quần vợt	0	0.00
7	Bơi lội	56	7.00
8	Điền kinh (Chạy, đi bộ)	105	13.13
9	Thể dục (Aerobic, khiêu vũ thể thao)	10	1.25
10	Võ thuật	62	7.75
13	Các môn thể thao khác	45	5.63
14	Không tham gia tập luyện	18	2.25

Qua bảng 5 cho thấy: Nội dung tập luyện TDTT ngoại khóa chủ yếu của SV đa số vẫn rơi vào các môn thể thao có nhu cầu tập luyện cao như: Bóng đá, Bóng Rổ, Bóng chuyền, Điền kinh, Võ thuật, ... các môn khác chiếm tỷ lệ ít hơn. Đây cũng là một lợi thế khi tổ chức các hoạt động TDTT ngoại khóa cho SV, bảo đảm có thể tổ chức được các môn thể thao được đông đảo SV yêu thích tập luyện. Tuy nhiên, vẫn còn 2.25% số SV được hỏi không

tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa. Nguyên nhân là do có vấn đề về sức khỏe hoặc một số nguyên nhân khách quan khác.

2.2.2. Thực trạng hình thức hoạt động TDTT ngoại khóa của SV Trung tâm GDQP&AN trường ĐHSP TDTT Hà Nội

Kết quả khảo sát về hình thức tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa của SV được trình bày tại bảng 6.

Bảng 6. Kết quả khảo sát hình thức tập luyện câu lạc bộ TDTT ngoại khóa của SV(n=800)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
1	Tự tập, không có người hướng dẫn	365	45.63
2	Tập luyện có người hướng dẫn	30	3.75
3	Tập luyện theo nhóm, lớp	269	33.63
4	Tập luyện theo hình thức câu lạc bộ	118	14.75
5	Không tham gia tập luyện	18	2.25

Qua bảng 6 cho thấy, hình thức tự tập luyện, không có người hướng dẫn chiếm tỷ lệ cao nhất với 45.63% số SV được hỏi, tiếp theo là tập luyện theo nhóm, lớp chiếm tỷ lệ 33.63%, tập luyện theo hình thức câu lạc bộ chiếm tỷ lệ 14.75%, tập luyện có người hướng dẫn chỉ chiếm 3.75%, có 2.25% số SV được hỏi không tham gia tập luyện. Kết quả này

cũng phù hợp với kết quả phỏng vấn về nội dung tập luyện TDTT ngoại khóa của SV Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSP TDTT Hà Nội

2.2.3. Thực trạng hình thức tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa cho SV Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSP TDTT Hà Nội

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

Thực trạng hình thức tổ chức hoạt động Trường ĐHSPT TĐTT Hà Nội cho SV được TĐTT ngoại khóa của Trung tâm GDQP&AN trình bày tại bảng 7.

Bảng 7. Thực trạng hình thức tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa của Trung tâm giáo dục QP&AN trường ĐHSPT TĐTT Hà Nội cho SV

TT	Hình thức	Số lượng		Số lượng hội viên		Tình trạng hoạt động	Nội dung hoạt động	Thời điểm hoạt động
		n	%	n	%			
1	Hoạt động thi đấu thể thao	6	35.29	216	61.89	Theo giải do TT tổ chức	Bóng đá, Kéo co	17h-19h
2	CLB thể thao có thu phí, có người hướng dẫn	2	11.76	16	4.58	Quanh năm	Cầu lông, Bóng bàn, Bóng rổ	17h-19h
3	CLB thể thao có thu phí, không có người hướng dẫn	0	0.00	-	-	Quanh năm	Bóng đá, Bóng chuyên	Sáng, tối, Thứ 7, CN
4	CLB thể thao không thu phí, có người hướng dẫn	5	29.41	52	14.91	Quanh năm	Cầu lông, Bóng bàn, Bóng rổ, Bóng đá	Sáng, tối, Thứ 7, CN
5	CLB thể thao không thu phí, không có người hướng dẫn	4	23.53	65	18.62	Quanh năm	Bóng đá, Bóng chuyên, Bóng rổ, Bóng bàn	17h-19h
Tổng:		17	100.00	349	100.00	-	-	-

Qua bảng 7 cho thấy:
Về loại hình TĐTT ngoại khóa: Có 05 loại hình tổ chức hoạt động cho SV.
Về tình trạng hoạt động: Ngoại trừ loại hình thi đấu thể thao hoạt động theo giải, theo mùa vụ, các loại hình hoạt động các CLB khác đều hoạt động quanh năm. Đây cũng là điểm mạnh trong tổ chức hoạt động CLB thể thao ngoại khóa cho SV, bảo đảm SV có thể tập luyện TĐTT ngoại khóa thường xuyên trong suốt quá trình học tập tại Trung tâm.
Về nội dung hoạt động: Các CLB thể thao chủ yếu hoạt động các nội dung: Bóng đá, bóng chuyên, cầu lông, bóng rổ, bóng bàn, kéo co... Đây là những môn thể thao phát triển tại các trường đại. Nội dung các môn đa dạng, tạo điều kiện tốt để SV có thể lựa chọn những môn thể thao phù hợp với nhu cầu, sở thích và điều kiện hoạt động TĐTT của bản thân. Đây cũng là một

lợi thế khi phát triển các CLB thể thao ngoại khóa cho SV tại Trung tâm.
Về thời điểm hoạt động: Phần lớn các CLB hoạt động vào sáng, tối và các ngày nghỉ của SV. Điều này hoàn toàn phù hợp với thực tế giờ học tập, rèn luyện hàng ngày của SV, giúp SV vừa có thể đảm bảo học tập, vừa có thể rèn luyện sức khỏe hàng ngày.
Như vậy, các hình thức thể thao ngoại khóa có số lượng chưa thực sự cao, số SV tham gia chưa nhiều, chủ yếu hoạt động quanh năm với các nội dung chính gồm Bóng đá, bóng chuyên, cầu lông, bóng rổ, bóng bàn, ... và hoạt động ngoài giờ học của SV.
3. KẾT LUẬN
- Các cán bộ, giảng viên của Trung tâm GDQP&AN Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội đã có nhận thức đúng về tầm quan trọng của tập luyện TĐTT với sức khỏe, yêu

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

thích và nhiệt tình tập luyện. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của TDTT và không thường xuyên, yêu thích tập luyện TDTT ngoại khóa. Đa số SV có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa với động cơ đúng đắn. Cơ sở vật chất phục vụ tập luyện TDTT đảm bảo cả về số lượng và chất lượng so với nhu cầu tập luyện của SV. Số lượng giảng viên được đào tạo về lĩnh vực GDTC và TDTT còn ít, tỷ lệ GV/SV quá cao, đây là một hạn chế rất lớn cần sớm được khắc phục để việc tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa cho SV tại Trung tâm được hiệu quả, chất lượng tốt hơn.

- Các môn thể thao được SV Trung tâm GDQP&AN Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội yêu thích và thường xuyên tập luyện là: Bóng đá, Bóng Rổ, Bóng chuyền, Điền

kinh, Võ thuật, vẫn còn 2.25% số sinh viên được hỏi không tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa. Nguyên nhân là do có vấn đề về sức khỏe hoặc một số nguyên nhân khách quan khác. Hình thức tập luyện TDTT ngoại khóa của SV tại Trung tâm GDQP&AN Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội là tự tập luyện, không có người hướng dẫn, tập luyện theo nhóm, lớp và tập luyện theo hình thức câu lạc bộ. Trung tâm GDQP&AN Trường ĐHSP TDTT Hà Nội đã tổ chức thường xuyên các hoạt động TDTT ngoại khóa cho SV đang học tập tại Trung tâm. Tuy nhiên, số lượng các hoạt động chưa thực sự cao, số SV tham gia chưa nhiều, chủ yếu hoạt động quanh năm với các nội dung chính gồm: Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng rổ... và chủ yếu là hoạt động ngoài giờ học của SV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 ban hành Chương trình Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường Trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Thông tư 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường.
3. Quốc hội (2013), *Luật Giáo dục QP&AN*.
4. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn (2006), *Lý luận và phương pháp TDTT*. NXB TDTT, Hà Nội.
5. Nguyễn Đức Văn (2000), *Phương pháp thống kê trong TDTT*, NXB TDTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Nguyễn Đức Tiến (2022), Bài báo được trích dẫn từ luận văn Thạc sĩ Giáo dục học : “*Nghiên cứu biện pháp tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa cho SV Trung tâm giáo dục QP&AN trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội*”, đề tài đã bảo vệ và được thông qua trước Hội đồng Khoa học Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

Ngày nhận bài: 06/02/2025; Ngày đánh giá: 20/02/2025; Ngày duyệt đăng: 10/03/2025.